

tập trung chỉ đạo triển khai, ứng dụng CNTT để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành của Thường trực HĐND, các ban HĐND tỉnh. Tập trung chỉ đạo viết tin, bài tuyên truyền về: Cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XIV và Đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021, kịp thời đăng tải các cuộc giám sát, kiểm tra công tác bầu cử trên địa bàn toàn tỉnh để đăng tải lên Trang thông tin điện tử, tiếp tục tuyên truyền thực hiện Nghị quyết 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; ứng dụng CNTT trong cải cách thủ tục hành chính; ứng dụng trong việc góp ý vào các Dự thảo Luật ... để đăng tải trên bản tin "Thông tin đại biểu nhân dân Hà Tĩnh", Trang thông tin điện tử dbndhatinh.vn và tổ chức quán triệt đến tận cán bộ, công chức, viên chức thông qua các buổi giao ban cơ quan.

Để thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo trên, ngay từ đầu năm 2016, Lãnh đạo Văn phòng đã chỉ đạo Trung tâm Thông tin xây dựng kế hoạch triển khai, ứng dụng CNTT tại cơ quan, trên cơ sở đó đã tiến hành khảo sát, lập Dự án đầu tư trang cấp thiết bị CNTT cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh nhiệm kỳ 2016-2021, mua sắm một số trang thiết bị còn thiếu để nâng cao hiệu quả ứng dụng CNTT tại Văn phòng.

2. Hạ tầng kỹ thuật

- Tổng số cán bộ, công chức của Văn phòng hiện tại là 35 người (trong đó có 6 lái xe, 02 tập vụ). Được sự quan tâm của Thường trực HĐND tỉnh và sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát của Lãnh đạo Văn phòng trong những năm gần đây cơ sở hạ tầng kỹ thuật Công nghệ thông tin của cơ quan đang từng bước được hoàn thiện, đáp ứng được yêu cầu chuyên môn hiện nay.

Hạ tầng kỹ thuật của cơ quan hiện nay gồm có:

TT	Tên thiết bị	Số lượng	Ghi chú
1.	Tủ mạng	02	
2.	Switch 3 com	03	
3.	Switch Microft	02	
4.	Patch Panel	04	
5.	Máy chủ	02	
6.	Máy tích xách tay	28	
7.	Máy tính để bàn	06	
8.	Máy in	25	
9.	Máy fax	01	
10.	Máy Scan	02	
11.	Thiết bị Sisco	01	

12.	Bộ lưu trữ QNAP NetBak	01	
13.	Thiết bị Firewall	01	
14.	Bộ tìm mạng	01	

Hệ thống mạng được đảm bảo với đường truyền Internet cáp quang (có hệ thống wifi). Có phòng để máy chủ và tủ mạng riêng, độc lập, được bảo quản tốt. Các thiết bị trang bị đủ cho các cán bộ công chức làm việc, đáp ứng yêu cầu công việc.

3. Hiện trạng về nguồn nhân lực ứng dụng CNTT

Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 07/QĐ-UBND ngày 25/5/2011 của UBND tỉnh quy định về tổ chức thực hiện ứng dụng CNTT trong các cơ quan nhà nước. Hiện nay toàn cơ quan có: 02 cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin; 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng các phần mềm văn phòng và internet, thư điện tử thành thạo đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Trung tâm Thông tin là đơn vị sự nghiệp có chức năng, nhiệm vụ quản lý, hướng dẫn sử dụng, bảo trì bảo dưỡng thiết bị, duy trì hoạt động các phần mềm, chủ động trong việc tham mưu và phát triển các ứng dụng về CNTT trong hoạt động dân cử. Đến nay về tổ chức bộ máy và nguồn nhân lực về CNTT cơ bản đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao.

- Lãnh đạo phụ trách CNTT (Chức danh Giám đốc CNTT):

+ Giám đốc Trung tâm Thông tin: Trần Đình Tuấn

+ Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ.

+ Chức vụ: Giám đốc Trung tâm thông tin.

4. Ứng dụng CNTT trong nội bộ của cơ quan

- Thông qua các hệ thống gửi nhận văn bản, văn bản chỉ đạo điều hành, hệ thống thư điện tử của tỉnh đã giúp cho công tác chỉ đạo điều hành của Lãnh đạo Văn phòng được nhanh hơn đáp ứng kịp thời công việc được giao.

- Việc áp dụng phần mềm điều hành TD Office thông qua mạng Internet, LAN đã tạo điều kiện thuận lợi cho Lãnh đạo Văn phòng trong công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý tốt hơn (kể cả khi Lãnh đạo Văn phòng đi công tác).

- Việc áp dụng chữ ký số vào gửi nhận văn bản qua môi trường mạng đã đảm bảo được độ xác thực và bảo mật được tài liệu điện tử khi gửi đi.

- Thông qua hệ thống thư điện tử của tỉnh đã cung cấp cho toàn thể cán bộ, công chức trong toàn cơ quan một hòm thư công vụ trong xử lý công việc đồng thời cũng là một kênh thông tin trong trao đổi, nhắn tin về thực hiện nhiệm vụ được giao trong nội bộ cơ quan cũng như ngoài đơn vị được thuận lợi và nhanh chóng.

- Cùng với hệ thống thiết bị CNTT đã được trang bị các năm trước, năm 2015 và năm 2016, Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh đã đầu tư nâng cấp, mua mới một số trang thiết bị đáp ứng cho công tác chuyên môn.

- Trang Thông tin Điện tử đã cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, bổ ích được nhiều cử tri và đại biểu đánh giá cao, số lượng truy cập ngày càng tăng.

Tài liệu các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh, các dự án luật, dự thảo luật cần lấy ý kiến, các văn bản, kết luận giám sát được chuyển tải lên trang thông tin điện tử kịp thời và chuyển vào địa chỉ mail cho đại biểu để các tổ chức, cá nhân khai thác, ngoài ra Nghị quyết các kỳ họp HĐND tỉnh đã được cập nhật ngay sau mỗi kỳ họp.

- Nâng cao ý thức cảnh giác cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức nói chung và cán bộ Quản trị mạng nói riêng về tinh thần cảnh giác bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu của cơ quan và của cá nhân khi truyền qua mạng.

- Đảm bảo dữ liệu, thông tin trên hệ thống một cách an toàn khi khai thác và sử dụng.

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm cho cán bộ quản trị mạng trong việc quản lý hệ thống thông tin của cơ quan.

5. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Để tạo điều kiện cho mọi người dân, các tổ chức và doanh nghiệp khai thác các thông tin về các hoạt động của cơ quan dân cử, các đại biểu dân cử, tất cả các hoạt động đều được cập nhật lên trang thông tin điện tử; tài liệu các kỳ họp HĐND tỉnh cũng được chuyển tải đầy đủ; các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các cuộc tiếp xúc cử tri, tại các kỳ họp HĐND tỉnh được các cơ quan chức năng trả lời cũng được chuyển tải đầy đủ, Nghị quyết các Kỳ họp được đăng tải kịp thời.

6. Việc triển khai các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu

Ngay sau kỳ họp thứ nhất Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng đã tham mưu cho Thường trực thực hiện Đề án trang cấp thiết bị CNTT cho 55 đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016-2021, chỉ đạo Trung tâm thông tin triển khai nâng cấp, cập nhật, mở thêm các chức năng mới để thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin trong cải cách hành chính tại cơ quan.

Văn phòng đang có kế hoạch nâng cấp lại hệ thống tự động sao lưu dữ liệu qua mạng Lan của toàn cơ quan để đảm bảo toàn bộ dữ liệu trong quá trình khai thác sử dụng được đảm bảo an toàn, tránh tình trạng rủi ro do thiên tai, máy tính bị hỏng.

7. Các nhiệm vụ, dự án thực hiện đầu năm 2016

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay dự án mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Phạm vi đầu tư	Nội dung đầu tư	Thời gian triển khai	Nguồn vốn	Trạng thái triển khai
	Dự án mua sắm trang thiết bị CNTT phục vụ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh	Văn phòng Hội đồng nhân dân	Công nghệ thông tin	Dự án mới	Tăng cường ứng dụng CNTT trong hoạt động của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh, giảm thiểu tối đa các chi phí in ấn tài liệu tại các Kỳ họp Hội đồng nhân dân.	Trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.	Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII	Trang bị máy tính và các thiết bị đi kèm cho đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII	Năm 8/2016	Của Tỉnh	Đã triển khai xong

8. Đánh giá chung

Ứng dụng Công nghệ thông tin trong hoạt động của Văn phòng, nhằm nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, phục vụ cho thường, các ban và đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Nâng cao ý thức, tinh thần làm việc của cán bộ cơ quan và cán bộ Quản trị CNTT về việc bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu của cơ quan và của cá nhân khi truyền qua mạng.

- Đảm bảo dữ liệu, thông tin trên hệ thống một cách an toàn khi khai thác và sử dụng.

- Thông qua các hệ thống gửi nhận văn bản, văn bản chỉ đạo điều hành, hộp thư điện tử của tỉnh và của đơn vị đã giúp cho công tác chỉ đạo điều hành của Văn phòng được nhanh hơn đáp ứng được các nội dung chỉ đạo của Thường trực, các ban, đại biểu Hội đồng nhân dân và các cơ quan cấp trên.

- Việc áp dụng chữ ký số vào gửi nhận văn bản qua môi trường mạng đã đảm bảo được độ xác thực và bảo mật được tài liệu điện tử khi gửi đi cũng như giảm được chi phí và thời gian cho công tác văn thư, lưu trữ.

Mặc dầu đã đạt được những kết quả rõ nét trong công tác cải cách hành chính cũng như trong công tác chỉ đạo, điều hành hoạt động nội bộ cơ quan nhưng so với mục tiêu đề ra của yêu cầu hiện đại hóa nền hành chính có lúc còn hạn chế như về: kinh phí thực hiện, cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ, đội ngũ cán bộ CNTT còn có những hạn chế nhất định.

B. Những khó khăn, hạn chế

- Việc ứng dụng CNTT trong cơ quan còn gặp một số khó khăn do hạ tầng kỹ thuật về CNTT chưa đồng bộ, đội ngũ CNTT còn hạn chế trong công tác tham mưu, triển khai.

- Kế hoạch đào tạo, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn cho cán bộ chuyên trách quản trị mạng tại các cơ quan hàng năm chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế phát triển nền CNTT như hiện nay.

- Nhận thức ở một số bộ phận cán bộ, công chức còn thiếu, chưa quan tâm đúng mức đến việc ứng dụng CNTT vào giải quyết công việc chuyên môn.

- Trên địa bàn tỉnh ta hiện nay các phần mềm triển khai quá nhiều chưa có sự thống nhất gây khó khăn và dẫn đến sai sót trong chỉ đạo, điều hành.

C. Đề xuất giải pháp khắc phục

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực, lãnh đạo các ban, lãnh đạo Văn phòng trong việc ứng dụng CNTT trong cơ quan

- Mở các lớp tập huấn nâng cao ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo điều hành cơ quan và các phần mềm dung chung của tỉnh.

- Tiếp tục rà soát có xây dựng các phương án nâng cấp hạ tầng kỹ thuật CNTT trong những năm tiếp theo để đáp ứng với sự phát triển.

- Đề nghị UBND tỉnh, các Sở Thông tin và Truyền thông hàng năm có kế hoạch tổ chức các lớp tập huấn đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên sau quản trị mạng cho các cán bộ phụ trách lĩnh vực CNTT trong các cơ quan, đơn vị.

- Có phương án thống nhất trong triển khai các phần mềm tại các sở ban, ngành hiện nay, đánh giá lại việc sử dụng hòm thư điện tử hiện nay.

III. Mục tiêu ứng dụng CNTT năm 2017

1. Mục tiêu tổng quát.

- Tiếp tục đẩy mạnh các ứng dụng CNTT trong hoạt động tại cơ quan nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác tham mưu, phục vụ cho hoạt động của cơ quan dân cử, từng bước cải cách hành chính, hướng tới xây dựng nền hành chính hiện đại, tạo môi trường thuận lợi cho các tổ chức, người dân khai thác.

2. Mục tiêu cụ thể.

- 100% tài liệu phục vụ các kỳ họp Hội đồng nhân dân được đăng tải lên Trang thông tin điện tử để các tổ chức, cá nhân và cử tri theo dõi.

- 100% các văn bản, tài liệu không mật chính thức được trao đổi hoàn toàn dưới dạng điện tử trong và ngoài cơ quan.

- 100% tài liệu điện tử khi ban hành gửi qua môi trường mạng được ký số, xác thực và bảo mật theo đúng qui định.

- 100% toàn thể cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng phần mềm hồ sơ công việc, hệ thống thư điện tử và các hệ thống gửi nhận văn bản, văn bản chỉ đạo điều hành Hội đồng nhân dân.

- Tăng cường công tác bảo đảm an toàn thông tin, dữ liệu trong quá trình làm việc trên môi trường mạng.

IV. Nội dung thực hiện kế hoạch

1. Hạ tầng kỹ thuật

- Tiến hành rà soát để có phương án nâng cấp và thay thế đồng bộ các máy tính, thiết bị CNTT trong cơ quan, cài đặt phần mềm chống vi rút bản quyền;

- Rà soát nâng cấp hệ thống mạng Lan, bộ sao lưu dữ liệu qua mạng Lan của cơ quan, nhằm đảm bảo an toàn thông tin, dữ liệu.

- Triển khai thực hiện tốt phần mềm Hồ sơ công việc và các phần mềm gửi, nhận văn bản.

- Cử cán bộ phụ trách CNTT tham gia các lớp tập huấn do tỉnh, Trung ương tổ chức nâng cao trình độ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao tại cơ quan.

2. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước.

- Toàn bộ tài liệu các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh được chuyển tải lên Trang thông tin điện tử để các tổ chức, cá nhân và cử tri theo dõi.

- Tất cả các văn bản, tài liệu không mật được trao đổi trong nội bộ cơ quan và các cơ quan bên ngoài hoàn toàn dưới dạng điện tử.

- Toàn bộ văn bản, tài liệu điện tử gửi qua môi trường mạng được ký số, xác thực và bảo mật theo đúng qui định.

- Toàn thể cán bộ, công chức thường xuyên sử dụng các hệ thống phần mềm Hồ sơ công việc, thư điện tử và các phần mềm gửi, nhận văn bản, văn bản trong xử lý công việc.

- Tiếp tục nâng cấp hạ tầng CNTT: Nâng cấp mạng nội bộ (LAN); đầu tư trang thiết bị CNTT tại Văn phòng.

- Bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ cho các hoạt động trong cơ quan và ngoài cơ quan được an toàn và bảo mật.

3. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

Đề tạo điều kiện cho mọi người dân, các tổ chức và doanh nghiệp khai thác các thông tin về các hoạt động của cơ quan dân cử, các đại biểu dân cử, tất cả các hoạt động đều được cập nhật lên trang thông tin điện tử; tài liệu các kỳ họp HĐND tỉnh cũng được chuyển tải đầy đủ; các ý kiến, kiến nghị của cử tri tại các cuộc tiếp xúc cử tri, tại các kỳ họp HĐND tỉnh được các cơ quan chức năng trả lời cũng được chuyển tải đầy đủ, Nghị quyết các Kỳ họp được đăng tải kịp thời.

4. Xây dựng, hoàn thiện các HTTT, CSDL chuyên ngành; HTTT, CSDL quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử

- Đang xây dựng, hoàn thiện CSDL và phần mềm quản lý hồ sơ công chức, viên chức cơ quan.

5. Phát triển nguồn nhân lực:

- Cử Lãnh đạo CIO, cán bộ chuyên trách CNTT của cơ quan tham gia các lớp tập huấn trong và ngoài tỉnh tổ chức về nâng cao trình độ, chuyên môn trong việc ứng dụng CNTT vào hoạt động của cơ quan.

- Phối hợp với các Trung tâm trong và ngoài tỉnh về việc đào tạo đội ngũ CNTT chuyên trách và có đủ năng lực quản lý các phần mềm ứng dụng chuyên ngành trong nội bộ cơ quan và các phần mềm ứng dụng khác của Trung ương và của Tỉnh. Bảo đảm dữ liệu điện tử phục vụ cho các hoạt động trong cơ quan và ngoài cơ quan được đảm bảo an toàn và bảo mật cao.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Công báo tin học tỉnh về đào tạo, tập huấn cho toàn thể cán bộ, công chức về nâng cao trình độ ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý nhà nước.

V. Giải pháp thực hiện kế hoạch.

1. Về môi trường chính sách.

- Tiếp tục, tăng cường tham mưu cho Lãnh đạo Văn phòng tổ chức thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch và dự án về công nghệ thông tin tại cơ quan, quán triệt các văn bản QPPL về công nghệ thông tin đến với cán bộ, chuyên viên cơ quan.

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT trong cơ quan; Kế hoạch thực hiện Chính phủ điện tử; các quy chế, quyết định về việc ứng dụng CNTT vào phục vụ các yêu cầu của các tổ chức cá nhân và cử tri.

- Thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định của cấp trên; các văn bản quy định, quy chế nội bộ về quản lý vận hành và khai thác các hệ thống thông tin đảm bảo phục vụ công vụ và an toàn thông tin trong nội bộ cơ quan theo Quyết định số 07/2011/QĐ-UBND và Quyết định số 33/2015/QĐ-UBND, các Chỉ thị, Kế hoạch và Quyết định của UBND tỉnh.

- Tiếp tục triển khai ứng dụng chữ ký số trên tất cả các văn bản được ban hành;

- Ban hành quy chế quy định chế độ chính sách cho Ban Biên tập website của Văn phòng và các quy chế liên quan tới các vấn đề trao đổi, xử lý văn bản điện tử, chia sẻ thông tin trên môi trường mạng, an toàn thông tin.

2. Giải pháp tài chính.

- Huy động nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ cho các dự án, các ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động tham mưu, phục vụ cơ quan dân cử (đặc biệt là việc cấp nguồn để trang cấp máy tính, các thiết bị CNTT cho đại biểu Hội đồng

nhân dân tỉnh nhằm nâng cao hiệu quả cải cách hành chính, tiết kiệm các chi phí in ấn tài liệu tại các kỳ họp HĐND);

- Từ nguồn kinh phí mua sắm thường xuyên của cơ quan.

3. Giải pháp triển khai.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT và nâng cấp các phần mềm dùng chung trong cơ quan để triển khai thực hiện các ý kiến chỉ chỉ đạo theo tinh thần của Trung ương và của UBND Tỉnh.

- Đảm bảo an ninh, an toàn mạng lưới thông tin trong nội bộ cũng như trên Cổng thông tin điện tử „dbndhatinh.vn“, tài liệu các kỳ họp, Nghị quyết HĐND;

- Có các chính sách hỗ trợ, đãi ngộ đối với đội ngũ phụ trách CNTT tại các đợt tập huấn, đào tạo và các thành viên trong Ban biên tập website Trang thông tin điện tử, cơ chế khuyến khích động viên cán bộ, công chức trong ứng dụng và phát triển CNTT phục vụ công tác chuyên môn.

4. Giải pháp bảo đảm an toàn thông tin

- Tổ chức đào tạo, tập huấn về kiến thức, kỹ năng an toàn thông tin cho cán bộ chuyên trách CNTT, CIO; chú trọng đào tạo kỹ năng ứng phó với các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng.

- Nâng cao nhận thức về an toàn thông tin cho lãnh đạo và toàn thể cán bộ công chức, viên chức trong cơ quan.

- Tiếp tục đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT một cách đồng bộ để bảo đảm an toàn thông tin mạng cho các hệ thống thông tin trong nội bộ cơ quan.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện kiểm tra, đánh giá về an toàn thông tin mạng đối với các hệ thống thông tin trong cơ quan; tham gia, phối hợp trong các chương trình huấn luyện, diễn tập của tỉnh và các ngành tổ chức.

- Thực hiện kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

5. Giải pháp tổ chức.

- Phát huy vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Thường trực, lãnh đạo Văn phòng và xem đây là một trong những nội dung quan trọng của công tác cải cách hành chính, tăng cường quán triệt, triển khai công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong toàn cơ quan; nâng cao tầm quan trọng của việc ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý nhà nước.

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt và có hiệu quả các Văn bản chỉ đạo của cấp trên.

- Đảm bảo kinh phí cho đầu tư cơ sở hạ tầng CNTT trong việc thực hiện ứng dụng các phần mềm.

- Tổ chức tập huấn, trao đổi kinh nghiệm, tuyên truyền ứng dụng CNTT vào hoạt động trong cơ quan nhà nước.

- Bố trí cán bộ tham gia các đợt tập huấn sử dụng các phần mềm CNTT mới do Trung ương và tỉnh tổ chức.

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo về việc ứng dụng công nghệ thông tin trong các cuộc họp của cơ quan, trên website...

6. Các giải pháp khác

- Tiếp tục bảo đảm sự kết nối liên thông giữa mạng nội bộ của Văn phòng với mạng diện rộng Chính phủ các sở, ban ngành cấp tỉnh và UBND các huyện, thành phố đảm bảo an toàn, bảo mật các thông tin.

- Tiếp tục vận hành và khai thác có hiệu quả các phần mềm dùng chung của tỉnh, các phần mềm ứng dụng tại cơ quan, các dự án CNTT nhằm phục vụ thông tin kịp thời cho Thường trực, lãnh đạo Văn phòng trong công tác chỉ đạo, điều hành.

VI. Danh mục, nhiệm vụ, dự án

T T	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp năm 2016	Mục tiêu đầu tư	Quy mô đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2017	Tổng mức đầu tư dự kiến	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2017
1	Nâng cấp Trang thông tin điện tử dbndhatinh.vn	Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh	Công nghệ thông tin	Triển khai mới	Theo lộ trình chung của tỉnh	Trên địa bàn tỉnh	Văn phòng HĐND	Từ tháng 01/2017 đến tháng 4/2017	- Tiếp tục Nâng cấp hạ tầng CNTT: Nâng cấp mạng nội bộ (LAN);	250 triệu	Của Tỉnh và đơn vị một phần	250 triệu
2	Trang cấp thiết bị CNTT cho cán bộ Văn phòng	Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh	Công nghệ thông tin	Triển khai mới	Nâng cao ứng dụng CNTT trong cơ quan, phục vụ công tác chuyên môn	Trên địa bàn tỉnh	Văn phòng HĐND	03/2017 đến tháng 4/2017	Đầu tư trang thiết bị CNTT cho cán bộ cơ quan.	450 triệu	Ngân sách tỉnh và đơn vị 1 phần	450 triệu

VII. Tổ chức thực hiện

Các phòng chuyên môn căn cứ vào chức năng và nhiệm vụ được giao chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này, đồng thời thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Lãnh đạo Văn phòng:

- Tăng cường công tác thanh, kiểm tra việc thực hiện ứng dụng Công nghệ thông tin tại cơ quan.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các lớp tập huấn nâng cao trình độ cho đội ngũ phụ trách CNTT và cán bộ, viên viên trong cơ quan.

- Quan tâm tạo mọi điều kiện về hạ tầng CNTT để đội ngũ cán bộ, chuyên viên có môi trường làm việc tốt nhất.

2. Văn thư cơ quan

- Quản lý các phần mềm điều hành công việc, phần mềm gửi nhận văn bản điện tử, hộp thư điện tử, phần mềm chỉ đạo điều hành.

- Phối hợp với các phòng chuyên môn, trung tâm thông tin thực hiện các quy định, quy trình trao đổi, lưu trữ, xử lý văn bản điện tử tại cơ quan.

3. Các phòng chuyên môn, Trung tâm thông tin

- Trưởng, Phó các Phòng chuyên môn, giám đốc Trung tâm thông tin tổ chức quán triệt các văn bản chỉ đạo về ứng dụng CNTT của Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh; tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phát sinh đề nghị phản ánh về lãnh đạo Văn phòng để điều chỉnh cho phù hợp với kinh phí, lộ trình của kế hoạch đề ra.

Trên cơ sở kế hoạch đã được phê duyệt, giao Trung tâm Thông tin tham mưu các bước công việc cụ thể và chủ trì phối hợp với các bộ phận có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Sở Thông tin & Truyền thông;
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT.

CHÁNH VĂN PHÒNG

Đã ký

Nguyễn Thị Việt Hà